BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 3/2025

Văn phòng Hà Nội
Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel.: (84-24) 3934 0629 | Fax.: (84-24) 3934 0631
E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel.: (84-28) 3823 6495 | Fax.: (84-28) 3823 6496
E-mail: hcmvision@vision-associates.com

Bên cạnh các nguồn thông tin khác, Bản tin Pháp lý được Vision & Associates cập nhật hàng tháng bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm cung cấp cho quý khách hàng và đối tác kinh doanh của chúng tôi thông tin về những thay đổi và diễn tiến pháp lý nổi bật và cập nhật tại Việt Nam. Bản tin Pháp lý của chúng tôi chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đầu tư nước ngoài, thương mại, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính & ngân hàng, lao động và các vấn đề liên quan khác.

© 2025. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

NỘI DUNG

Luật Viễn thông: 2
Các lĩnh vực khác: 10
Tài chính 10
Ngân hàng 10
Kế toán - Kiểm toán 11
Thuế 11
Thương mại 12
Lao động 14
Y tế 15
Giáo dục 17
Thông tin - Truyền thông 17
Văn hóa - Thể thao - Du lịch 18
Giao thông vận tải 21
Xây dựng 23
Bất động sản - Đất đai 23
Tài nguyên - Môi trường 23
Khoa học - Kỹ thuật 24
Năng lượng 25
Hành chính - Tư pháp 26
Xuất nhập cảnh - Cư trú 28
Nông - Lâm - Ngư nghiệp 28
Đầu tư 29
Doanh nghiệp 29
Văn bản khác 30

Bản tin Pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin Pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại **www.vision-associates.com** và trang Linkedin tại **https://www.linkedin.com/company/vision-associates.com**

© 2025. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật Viễn thông:

Những điểm nổi bật của Nghị định số 163/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông

*Ngày 24/12/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 163/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông (Sau đây gọi là "**Nghị định 163**"), có hiệu lực thi hành từ ngày 24/12/2024 và thay thế Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/04/2011 của Chính phủ (bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung) (Sau đây gọi là "**Nghị định 25**").*

Dựa trên các bổ sung, sửa đổi và quy định mới của Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 24/11/2023, có hiệu lực ngày 01/07/2024 (Sau đây gọi là "**Luật Viễn thông 2024**"), Nghị định 163 mới có một số quy định mới, sửa đổi, bổ sung đáng chú ý khi so sánh với Nghị định 25. Cụ thể như sau:

1. Kinh doanh dịch vụ viễn thông

(a) Phân loại dịch vụ viễn thông:

Dựa trên sự tiếp cận rõ ràng của Luật Viễn thông 2024 đối với các dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây, và dịch vụ OTT thuộc phạm vi dịch vụ viễn thông, Nghị định 163:

(i) Mở rộng dịch vụ viễn thông cơ bản với các Dịch vụ truyền dẫn cho phát thanh, truyền hình; Dịch vụ truyền dẫn cho kết nối máy tới máy; Dịch vụ mạng riêng ảo; Dịch vụ cho thuê toàn bộ hoặc một phần mạng viễn thông; Dịch vụ viễn thông cộng thêm của dịch vụ viễn thông cơ bản *(được đinh nghĩa là dịch vụ tăng thêm tính năng, tiện ích cho người sử dụng dịch vụ viễn thông, là một phần không tách rời và được cung cấp cùng với các dịch vụ viễn thông cơ bản)*; và

(ii) Bổ sung các Dịch vụ trung tâm dữ liệu, Dịch vụ điện toán đám mây, và Dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet vào dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng.

(b) Cung cấp dịch vụ viễn thông:

Nghị định 163:

(i) Quy định rõ cung cấp dịch vụ viễn thông bao gồm cả việc bán lại dịch vụ viễn thông cho người sử dụng dịch vụ viễn thông;

(ii) Giữ nguyên quy định của Nghị định 25 theo đó trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác, việc cung cấp dịch vụ viễn thông qua biên giới đến người sử dụng dịch vụ viễn thông trên lãnh thổ Việt Nam *(nhưng không chỉ đất liền như quy định của Nghị định 25)* phải thông qua thỏa thuận thương mại với doanh nghiệp viễn thông Việt Nam đã được cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông, trong đó có phạm vi liên lạc quốc tế. Tuy nhiên, hạn chế nói trên không áp dụng đối với dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet;

(iii) Bổ sung quy định trường hợp cung cấp dịch vụ viễn thông qua mạng viễn thông cố định vệ tinh, mạng viễn thông di động vệ tinh, doanh nghiệp viễn thông tham gia thỏa thuận thương mại với tổ chức nước ngoài phải có phương án để tất cả lưu lượng do các thiết bị đầu cuối thuê bao vệ tinh tạo ra trên lãnh thổ đất liền Việt Nam đều phải đi qua Trạm cổng mặt đất (Gateway) đặt trên lãnh thổ Việt Nam và kết nối với mạng viễn thông công cộng;

(iv) Quy định rõ hơn một số quyền và nghĩa vụ của một số chủ thể khi cung cấp, sử dụng dịch vụ viễn thông, như:

- Nghĩa vụ thông báo cung cấp dịch vụ cho Cục Viễn thông trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông ("**Bộ TTTT**") của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ điện toán đám mây, dịch vụ thư điện tử, dịch vụ thư thoại, dịch vụ fax gia tăng giá trị; tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây qua biên giới đến người sử dụng dịch vụ trên lãnh thổ Việt Nam;
- Nghĩa vụ xác thực, lưu trữ, quản lý thông tin người sử dụng dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet; và
- Quyền và nghĩa vụ của tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet, dịch vụ trung tâm dữ liệu, dịch vụ điện toán đám mây qua biên giới đến người sử dụng dịch vụ trên lãnh thổ Việt Nam. Ví dụ: tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản trên Internet qua biên giới đến người sử dụng dịch vụ viễn thông trên lãnh thổ Việt Nam, có các quyền và nghĩa vụ sau:
  - không phải bồi thường thiệt hại gián tiếp hoặc nguồn lợi không thu được do cung cấp dịch vụ viễn thông không bảo đảm thời gian và chất lượng và có các quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan;
  - không được gây nhiễu có hại, làm hư hỏng thiết bị, công trình, mạng viễn thông, gây hại đến hoạt động hợp pháp của cơ sở hạ tầng viễn thông của tổ chức, cá nhân khác;
  - ngừng khẩn cấp việc cung cấp dịch vụ viễn thông trong trường hợp có bạo loạn, sử dụng dịch vụ viễn thông nhằm chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xâm phạm an ninh quốc gia theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- phòng, chống, ngăn chặn tin nhắn, cuộc gọi vi phạm pháp luật theo quy định của Chính phủ;
- công bố chất lượng dịch vụ do mình cung cấp nếu có sở hữu hạ tầng mạng hoặc có thỏa thuận với doanh nghiệp viễn thông có hạ tầng mạng; công bố chất lượng dịch vụ do mình cung cấp phụ thuộc vào chất lượng mạng viễn thông, dịch vụ viễn thông do các doanh nghiệp viễn thông khác quản lý, cung cấp nếu không sở hữu hạ tầng mạng, không có thỏa thuận với doanh nghiệp viễn thông có hạ tầng mạng;
- chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã công bố; bảo đảm tính đúng, đủ, chính xác giá dịch vụ theo hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông;
- thông báo cho người sử dụng về sự cần thiết và phải được người sử dụng đồng ý trước khi thực hiện trong trường hợp cần thực hiện truy nhập vào các tính năng trên thiết bị đầu cuối của người sử dụng dịch vụ để phục vụ việc cung cấp dịch vụ;
- không được lợi dụng hoạt động viễn thông nhằm chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; v.v.

2. Thị trường kinh doanh dịch vụ viễn thông

(a) Giới hạn sở hữu trong kinh doanh dịch vụ viễn thông:

Trước đây theo Nghị định 25, các cá nhân, tổ chức đã sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần trong một doanh nghiệp viễn thông thì không được sở hữu trên 20% vốn điều lệ hoặc cổ phần của doanh nghiệp viễn thông khác cùng kinh doanh trong một thị trường dịch vụ viễn thông thuộc Danh mục dịch vụ viễn thông do Bộ TTTT quy định. Giờ đây, quy định về sở hữu tại Nghị định 163 đã được nới rộng hơn đối với các cổ đông thuộc công ty cổ phần, theo đó các hạn chế về sở hữu nói trên chỉ áp dụng với cổ đông đã sở hữu trên 20% tổng số cổ phần biểu quyết tại doanh nghiệp viễn thông mà không áp dụng với các cổ đông sở hữu cổ phần thuộc các loại khác.

(b) Thị trường kinh doanh dịch vụ viễn thông:

Nghị định 163 quy định tiêu chí để xác định thị trường dịch vụ viễn thông do Nhà nước quản lý và doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với các thị trường dịch vụ viễn thông do Nhà nước quản lý. Theo đó:

(i) Tiêu chí xác định thị trường dịch vụ viễn thông do Nhà nước quản lý bao gồm ba tiêu chí trong đó có hai tiêu chí mang tính định lượng đó là (1) chỉ số đo mức độ tập trung của thị trường trên 1800 (đi kèm công thức) và (2) tỷ trọng doanh thu dịch vụ chiếm từ 10% trở lên trên tổng doanh thu các dịch vụ viễn thông của toàn thị trường.

(ii) Doanh nghiệp viễn thông có vị trí thống lĩnh thị trường đối với các thị trường dịch vụ viễn thông do Nhà nước quản lý được xác định dựa trên thị phần của doanh nghiệp, là tỷ lệ phần trăm của một trong các yếu tố sau: doanh thu dịch vụ viễn thông, số lượng thuê bao viễn thông phát sinh lưu lượng hoặc số lượng đơn vị dịch vụ bán ra khác trên tổng doanh thu dịch vụ viễn thông, tổng số lượng thuê bao viễn thông phát sinh lưu lượng hoặc tổng số lượng đơn vụ dịch vụ bán ra khác của các doanh nghiệp trên thị trường dịch vụ viễn thông đó.

Doanh nghiệp viễn thông được xác định có vị trí thống lĩnh thị trường nếu có thị phần từ 30% trở lên hoặc có sức mạnh thị trường đáng kể trên thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý.

Doanh nghiệp viễn thông được xác định có sức mạnh thị trường đáng kể trên thị trường dịch vụ viễn thông Nhà nước quản lý nếu có thị phần từ 10% đến dưới 30% trên thị trường dịch vụ viễn thông đó và thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tổng tài sản ghi tại bảng cân đối kế toán trong hệ thống báo cáo tài chính của năm kế trước chiếm từ 30% trở lên trên tổng tài sản trong báo cáo tài chính của năm kế trước của các doanh nghiệp viễn thông trên thị trường dịch vụ viễn thông đó;
- Có dung lượng đường trục Bắc Nam *(là dung lượng thiết kế của đường truyền dẫn viễn thông hữu tuyến đi qua đồng thời 3 địa điểm là Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh)* chiếm từ 30% trở lên trên tổng dung lượng đường trục Bắc Nam của các doanh nghiệp viễn thông tham gia thị trường dịch vụ viễn thông đó;
- Đối với thị trường dịch vụ viễn thông trên mạng viễn thông di động mặt đất (sau đây gọi là dịch vụ viễn thông di động mặt đất), ngoài các tiêu chí quy định tại điểm (i) và (ii) ở trên, doanh nghiệp còn được xác định có sức mạnh thị trường đáng kể nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
    - Có số lượng điểm cung cấp dịch vụ viễn thông có địa chỉ xác định do chính doanh nghiệp sở hữu, thiết lập chiếm từ 30% trở lên trên tổng số lượng điểm cung cấp dịch vụ viễn thông có địa chỉ xác định của các doanh nghiệp viễn thông tham gia thị trường dịch vụ viễn thông di động mặt đất;

- Có tỷ lệ phần trăm dân số được phủ sóng mạng viễn thông di động mặt đất của doanh nghiệp chiếm từ 90% tổng dân số cả nước trở lên.

(c) Cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh dịch vụ viễn thông:

Nghị định 163 đã bãi bỏ các quy định liên quan đến việc xử lý các vụ việc cạnh tranh trong hoạt động viễn thông và việc tập trung kinh tế trong hoạt động kinh doanh dịch vụ viễn thông mà để pháp luật về cạnh tranh quy định. Giờ đây, các hoạt động tập trung kinh tế trong lĩnh vực truyền thông không cần xin ý kiến của Bộ TTTT, mà sẽ tuân thủ theo các quy định chung về thông báo tập trung kinh tế theo quy định của Luật cạnh tranh.

3. Vốn điều lệ và điều kiện về triển khai mạng viễn thông

(a) Mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất:

Nếu như doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, tiếp tục phải đáp ứng điều kiện về vốn điều lệ và điều kiện về triển khai mạng viễn thông giống như quy định tại Nghị định 25, thì khi có sử dụng băng tần số vô tuyến điện, phải đáp ứng điều kiện vốn điều lệ và điều kiện về triển khai mạng viễn thông được sửa đổi như sau:

(i) Để thiết lập mạng trong phạm vi khu vực *(nghĩa là từ 02 đến 30 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thay vì từ 15 đến 30 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị định 25)*: Có vốn điều lệ tối thiểu 100 tỷ đồng Việt Nam *(thay vì vốn pháp định như quy định tại Nghị định 25)* và đã phải góp đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp *(đây là quy định mới)* và đáp ứng điều kiện về triển khai mạng viễn thông là cam kết thực hiện đầu tư tổng số vốn đầu tư vào mạng lưới tối thiểu 300 tỷ đồng Việt Nam trong 03 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép để thiết lập mạng viễn thông *(giống như quy định tại Nghị định 25)*.

(ii) Để thiết lập mạng trong phạm vi toàn quốc *(trên 30 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)*: Có vốn điều lệ tối thiểu 300 tỷ đồng Việt Nam *(thay vì vốn pháp định theo quy định tại Nghị định 25)* và đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp (đây là quy định mới) và đáp ứng điều kiện về triển khai mạng viễn thông là cam kết thực hiện đầu tư tổng số vốn đầu tư vào mạng lưới tối thiểu 1.000 tỷ đồng Việt Nam trong 03 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép để thiết lập mạng viễn

thông *(giống như quy định tại Nghị định 25)*. Như vậy Nghị định 163 đã xóa bỏ điều kiện theo Nghị định 25 doanh nghiệp này phải cam kết đầu tư ít nhất 3.000 tỷ đồng Việt Nam trong 15 năm để phát triển mạng viễn thông theo quy định tại giấy phép.

Nếu việc sử dụng băng tần số vô tuyến điện hoặc kênh tần số vô tuyến điện được cấp thông qua đấu giá hoặc thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện hoặc cấp lại giấy phép sử dụng băng tần, thì điều kiện về triển khai mạng viễn thông được thực hiện theo cam kết triển khai mạng viễn thông khi tham gia đấu giá hoặc thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện hoặc đề nghị cấp lại giấy phép sử dụng băng tần, theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện.

(b) <u>Mạng viễn thông công cộng di động mặt đất</u>:

Doanh nghiệp đề nghị cấp phép thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện (mạng viễn thông di động ảo) phải đáp ứng điều kiện về vốn điều lệ và điều kiện về triển khai mạng viễn thông được sửa đổi như sau:

(i) Điều kiện về vốn điều lệ: Tối thiểu 300 tỷ đồng Việt Nam *(thay vì vốn pháp định theo Nghị định 25)* và đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp *(đây là quy định mới)*.

(ii) Điều kiện về triển khai mạng viễn thông: Cam kết thực hiện đầu tư tổng số vốn đầu tư vào mạng lưới tối thiểu 1.000 tỷ đồng Việt Nam trong 03 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép để thiết lập mạng viễn thông *(giống như quy định tại Nghị định 25)* và và có thỏa thuận bằng văn bản về việc thuê mạng viễn thông di động mặt đất *(đây là quy định mới)*. Như vậy Nghị định 163 đã xóa bỏ điều kiện được quy định tại Nghị định 25 theo đó doanh nghiệp này phải cam kết đầu tư ít nhất 3.000 tỷ đồng Việt Nam trong 15 năm để phát triển mạng viễn thông theo quy định tại giấy phép.

Doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng di động mặt đất sử dụng kênh tần số vô tuyến điện phải đáp ứng điều kiện về vốn điều lệ và điều kiện về triển khai mạng viễn thông được sửa đổi như sau:

(i) Điều kiện về vốn điều lệ: Tối thiểu 20 tỷ đồng Việt Nam *(thay vì vốn pháp định theo quy định tại Nghị định 25)* và đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp *(đây là quy định mới)*.

(ii) Điều kiện về triển khai mạng viễn thông: Cam kết thực hiện đầu tư tổng số vốn đầu tư vào mạng lưới tối thiểu 60 tỷ đồng Việt Nam trong 03 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép để thiết lập mạng viễn thông *(giống như quy định tại Nghị định 25)*.

Nếu việc sử dụng *kênh tần số vô tuyến điện* cấp thông qua đấu giá hoặc thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện thì điều kiện về triển khai mạng viễn thông được thực hiện theo cam kết triển khai mạng viễn thông khi tham gia đấu giá hoặc thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện.

Nếu việc sử dụng *băng tần* cấp thông qua đấu giá hoặc thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện hoặc được cấp lại giấy phép sử dụng băng tần, các điều kiện về vốn điều lệ và điều

kiện về triển khai mạng viễn thông sau phải được đáp ứng:

(i) Điều kiện về vốn điều lệ: tối thiểu 500 tỷ đồng Việt Nam *(thay vì vốn pháp định theo quy định tại Nghị định 25)* và đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp *(đây là quy định mới)*;

(ii) Điều kiện về triển khai mạng viễn thông: Thực hiện theo cam kết triển khai mạng viễn thông khi tham gia đấu giá hoặc thi tuyển quyền sử dụng tần số vô tuyến điện hoặc đề nghị cấp lại giấy phép sử dụng băng tần theo quy định của pháp luật về tần số vô tuyến điện *(thay cho mức cam kết đầu tư ít nhất 2.500 tỷ đồng Việt Nam trong 3 năm đầu tiên và ít nhất 7.500 tỷ đồng Việt Nam trong 15 năm để phát triển mạng viễn thông theo quy định tại giấy phép theo quy định tại Nghị định 25).*

(c) <u>Mạng viễn thông công cộng cố định vệ tinh và di động vệ tinh</u>:

Doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định vệ tinh hoặc di động vệ tinh phải đáp ứng điều kiện về vốn điều lệ và điều kiện về triển khai mạng viễn thông được sửa đổi như sau:

(i) Vốn điều lệ: Tối thiểu 30 tỷ đồng Việt Nam *(thay vì vốn pháp định theo quy định tại Nghị định 25)* và đã góp đủ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp *(đây là quy định mới).*

(ii) Điều kiện về triển khai mạng viễn thông: Cam kết thực hiện đầu tư tổng số vốn đầu tư vào mạng lưới tối thiểu 100 tỷ đồng Việt Nam trong 03 năm đầu tiên kể từ ngày được cấp phép để thiết lập mạng viễn thông *(giống như quy định tại Nghị định 25).*

(d) <u>Xác định đáp ứng quy định về vốn đầu tư trong điều kiện về triển khai mạng viễn thông</u>:

Đây là quy định hoàn toàn mới của Nghị định 163 theo đó doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng được coi là đáp ứng quy định về vốn đầu tư trong điều kiện về triển khai mạng viễn thông nếu số tiền đầu tư tại văn bản cam kết thực hiện điều kiện về triển khai mạng viễn thông không thấp hơn vốn đầu tư tối thiểu tương ứng quy định tại Nghị định 163; trừ trường hợp đối với doanh nghiệp đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông, doanh nghiệp được coi là đáp ứng quy định về vốn đầu tư trong điều kiện về triển khai mạng viễn thông nếu thuộc một trong hai trường hợp sau:

(i) Số tiền đã đầu tư thực tế để thiết lập mạng viễn thông trước đó (tính theo giá trị tại thời điểm đầu tư) không thấp hơn tổng số vốn đầu tư tối thiểu tương ứng quy định tại Nghị định 163; hoặc

(ii) Số tiền đầu tư ghi trong văn bản cam kết thực hiện điều kiện về triển khai mạng viễn thông không thấp hơn phần chênh lệch giữa tổng số vốn đầu tư tối thiểu tương ứng quy định tại Nghị định 163 với phần doanh nghiệp đã đầu tư để thiết lập mạng viễn thông thực tế trước đó (tính theo giá trị tại thời điểm đầu tư).

4. Thủ tục hành chính trong lĩnh vực viễn thông

Dựa trên các cải cách về mặt thủ tục hành chính quy định tại Luật Viễn thông 2024, Nghị định 163 đưa ra các biện pháp, hướng dẫn cụ thể hóa, bao gồm:

(a) Đối với một số hồ sơ cấp phép, sửa đổi, gia hạn giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông, giấy phép lắp đặt cáp viễn thông trên biển, giấy phép thiết lập mạng viễn thông dùng riêng, giấy phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông, thay vì gửi 03-05 bộ hồ sơ tới các cơ quan khác nhau của Bộ TTTT được gọi chung là cơ quan quản lý chuyên ngành viễn thông, thì theo Nghị định mới, tổ chức muốn thực hiện các thủ tục này chỉ cần gửi 01 bộ hồ sơ tới Cục Viễn thông trực thuộc Bộ TTTT.

(b) Ngoài ra, Nghị định 163 còn bổ sung thêm thời hạn và quy trình xử lý hồ sơ của một số thủ tục cụ thể về các bước xử lý hồ sơ, thời gian xử lý của các bước và cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện.

5. Quản lý thông tin thuê bao di động mặt đất và sim di động mặt đất

Nếu như trước đây, việc xác thực, lưu giữ, sử dụng thông tin thuê bao di động mặt đất và xử lý SIM di động mặt đất có thông tin thuê bao di động không đúng quy định trong kinh doanh dịch vụ viễn thông được quy định, hướng dẫn rải rác ở các văn bản cấp thông tư, hướng dẫn khác nhau; thì nay Nghị định 163 đã lần đầu tiên đưa ra những hướng dẫn cụ thể, có hệ thống về vấn đề này./.

Các lĩnh vực khác:

Tài chính

- Nghị định số 69/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam;
- Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 26/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Mua sắm tài sản công và Thông tin, tư vấn tài chính thuộc Sở Tài chính Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1034/QĐ-BTC ngày 19/03/2025 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 1018/QĐ-BTC ngày 14/03/2025 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế làm việc của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 262/QĐ-TTPVHCC ngày 14/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Tài chính Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 979/QĐ-BTC ngày 07/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực thuộc Cục Dự trữ Nhà nước;
- Quyết định số 925/QĐ-BTC ngày 04/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước khu vực thuộc Kho bạc Nhà nước;
- Thông tư số 11/2025/TT-BTC ngày 19/03/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Ngân hàng

- Nghị định số 69/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam;
- Quyết định số 06/2025/QĐ-TTg ngày 26/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đặt hàng giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với cơ sở in, đúc tiền để in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại.

Kế toán - Kiểm toán

- Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;
- Quyết định số 377/QĐ-KTNN ngày 17/03/2025 của Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành quy định về cơ chế phối hợp trong thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề toàn ngành, chuyên đề do nhiều đơn vị thực hiện;
- Quyết định số 61/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm toán nội bộ;
- Quyết định số 299/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1079/QĐ-KTNN ngày 18/8/2023 của Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng Kiểm toán Nhà nước;
- Quyết định số 298/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi, bãi bỏ một số điều của Quyết định số 1377/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VII;
- Quyết định số 297/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Quyết định 1375/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành V;
- Quyết định số 296/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1372/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành II;
- Quyết định số 295/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1353/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán Nhà nước khu vực IV;
- Quyết định số 294/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1350/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán Nhà nước khu vực I;
- Quyết định số 10/2025/QĐ-KTNN ngày 03/03/2025 của Kiểm toán Nhà nước ban hành Quy trình kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

Thuế

- Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 31/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan;
- Nghị định số 51/2025/NĐ-CP ngày 01/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ;
- Quyết định số 1047/QĐ-BTC ngày 19/03/2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý thuế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 111/QĐ-CT ngày 05/03/2025 của Cục Thuế quy định tên gọi, trụ sở, địa bàn quản lý của các Đội thuế cấp huyện thuộc Chi cục Thuế khu vực;
- Quyết định số 110/QĐ-CT ngày 05/03/2025 của Cục Thuế quy định các Phòng tham mưu; Phòng quản lý hỗ trợ doanh nghiệp; Phòng thanh tra, kiểm tra thuộc Chi cục Thuế khu vực;
- Quyết định số 919/QĐ-BTC ngày 03/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn thuộc Cục Thuế;
- Quyết định số 904/QĐ-BTC ngày 03/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế khu vực thuộc Cục Thuế;
- Quyết định số 903/QĐ-BTC ngày 03/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thuế thương mại điện tử thuộc Cục Thuế;
- Quyết định số 15/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đội Thuế cấp huyện trực thuộc Chi cục Thuế khu vực;
- Quyết định số 12/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Tổ thuộc Ban Thanh tra, kiểm tra;
- Quyết định số 69/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng thuộc Chi cục Thuế doanh nghiệp lớn;
- Quyết định số 10/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Tổ thuộc Văn phòng Cục Thuế;
- Quyết định số 07/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng thuộc Chi cục Thuế Thương mại điện tử;
- Quyết định số 05/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Tổ thuộc Ban Công nghệ, chuyển đổi số và tự động hóa;
- Quyết định số 02/QĐ-CT ngày 03/03/2025 của Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng thuộc Chi cục Thuế khu vực.

Thương mại

- Quyết định số 848/QĐ-BCT ngày 25/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gia hạn thời hạn rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía;
- Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 13/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường Thành phố Hà Nội thuộc Sở Công Thương Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 13/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường Thành phố Hà Nội thuộc Sở Công Thương Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 968/QĐ-BTC ngày 05/03/2025 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm tra sau thông quan thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 966/QĐ-BTC ngày 05/03/2025 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Hải quan khu vực thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 958/QĐ-BTC ngày 05/03/2025 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm định hải quan thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 955/QĐ-BTC ngày 05/03/2025 của Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Điều tra chống buôn lậu thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 30/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan
- Quyết định số 25/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Đội Kiểm tra sau thông quan khu vực thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan;
- Quyết định số 23/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Đội Kiểm soát chống buôn lậu ma túy thuộc Chi cục Điều tra chống buôn lậu;
- Quyết định số 22/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng thuộc Chi cục Điều tra chống buôn lậu;
- Quyết định số 21/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Đội Kiểm soát chống buôn lậu thuộc Chi cục Điều tra chống buôn lậu;
- Quyết định số 20/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu thuộc Chi cục Hải quan khu vực;
- Quyết định số 19/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Cục Hải quan;

- Quyết định số 17/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đội Phúc tập và Kiểm tra sau thông quan thuộc Chi cục Hải quan khu vực;
- Quyết định số 14/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đội Kiểm soát hải quan thuộc Chi cục Hải quan khu vực;
- Quyết định số 13/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Đội Kiểm định hải quan thuộc Chi cục Kiểm định hải quan
- Quyết định số 10/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định Văn Phòng, Phòng, Đội và Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu thuộc Chi cục Hải quan khu vực;
- Quyết định số 07/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Phòng thuộc Chi cục Kiểm định hải quan
- Quyết định số 06/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Giám sát quản lý về hải quan thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 05/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thanh tra - Kiểm tra thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 04/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rủi ro thuộc Cục Hải quan;
- Quyết định số 02/QĐ-CHQ ngày 05/03/2025 của Cục Hải quan về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Nghiệp vụ thuế hải quan thuộc Cục Hải quan;
- Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/03/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;
- Chỉ thị số 06/CT-BCT ngày 04/03/2025 của Bộ Công Thương về giải pháp phát triển thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, quản lý nhập khẩu năm 2025.

Lao động

- Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/03/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;
- Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 29/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Nội vụ thực hiện việc cấp, gia hạn, cấp lại hoặc thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm và thực hiện xác nhận rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm thuộc Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1080/QĐ-BTC ngày 26/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát thanh toán bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế điện tử thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Quyết định số 62/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tuyên truyền và Hỗ trợ người tham gia;
- Quyết định số 60/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tài chính - Kế toán;
- Quyết định số 57/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 56/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 55/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý thu và phát triển người tham gia;
- Quyết định số 52/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Pháp chế;
- Quyết định số 50/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội;
- Quyết định số 46/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo hiểm xã hội cấp huyện;
- Quyết định số 45/QĐ-BHXH ngày 06/03/2025 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và chế độ quản lý của các phòng nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội khu vực;
- Quyết định số 959/QĐ-BTC ngày 05/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội khu vực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 01/QĐ-BHXH ngày 05/03/2025 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phân công nhiệm vụ của Giám đốc và các Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 121/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội;
- Quyết định số 120/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Việc làm;
- Quyết định số 119/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý lao động ngoài nước.

Y tế

- Quyết định số 1082/QĐ-BYT ngày 31/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Phương án Điều tra cơ sở và nhân lực y tế ngoài công lập;

- Quyết định số 1035/QĐ-BYT ngày 27/03/2025 của Bộ Y tế về việc phê duyệt danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ để tuyển chọn thực hiện từ năm 2026 thuộc Chương trình khoa học công nghệ lĩnh vực nghiên cứu phát triển, ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ, phương pháp tiên tiến trong chẩn đoán, chăm sóc sức khỏe và điều trị bệnh ở người;
- Quyết định số 988/QĐ-BYT ngày 24/03/2025 của Bộ Y tế về việc đính chính Thông tư số 15/2024/TT-BYT ngày 19/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thực phẩm, phụ gia thực phẩm và dụng cụ chứa đựng thực phẩm, vật liệu bao gói tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm đã được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam phải kiểm tra Nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
- Quyết định số 986/QĐ-BYT ngày 24/03/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm cơ quan thường trực Hội đồng Giám định y khoa và Mẫu báo cáo công tác giám định y khoa;
- Quyết định số 970/QĐ-BYT ngày 21/03/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;
- Quyết định số 941/QĐ-BYT ngày 20/03/2025 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu "Hướng dẫn triển khai mô hình truyền thông tại cộng đồng về sức khỏe bà mẹ, trẻ em thông qua già làng, trưởng bản, người có uy tín";
- Quyết định số 940/QĐ-BYT ngày 20/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành tài liệu "Hướng dẫn triển khai mô hình góc truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại một số trường phổ thông dân tộc nội trú";
- Quyết định số 906/QĐ-BYT ngày 18/03/2025 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung "Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2025" ban hành kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Quyết định số 852/QĐ-BYT ngày 12/03/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BYT ngày 07/3/2025 của Bộ Y tế;
- Quyết định số 847/QĐ-BYT ngày 12/03/2025 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục Bộ danh pháp thiết bị y tế năm 2024;
- Quyết định số 845/QĐ-BYT ngày 12/03/2025 của Bộ Y tế ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2024 đối với bệnh viện y học cổ truyền;
- Quyết định số 503/QĐ-TTg ngày 04/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Y khoa Quốc gia;
- Quyết định số 734/QĐ-BYT ngày 04/03/2025 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục Phòng bệnh thuộc Bộ Y tế;

- Quyết định số 732/QĐ-BYT ngày 04/03/2025 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục Bảo trợ xã hội thuộc Bộ Y tế;
- Quyết định số 729/QĐ-BYT ngày 04/03/2025 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục Bà mẹ và Trẻ em thuộc Bộ Y tế;
- Thông tư số 08/2025/TT-BYT ngày 07/03/2025 của Bộ Y tế quy định hồ sơ, thủ tục cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

Giáo dục

- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/03/2025 quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;
- Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế";
- Quyết định số 683/QĐ-BGDĐT ngày 14/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quyết định số 678/QĐ-BGDĐT ngày 14/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật trình độ đại học;
- Quyết định số 543/QĐ-BGDĐT ngày 03/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học.

Thông tin - Truyền thông

- Quyết định số 1066/QĐ-BTC ngày 24/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Hỗ trợ kỹ thuật thuộc Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số;

- Quyết định số 277/QĐ-TTPVHCC ngày 24/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Khoa học và Công nghệ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; Báo chí; Xuất bản, in và phát hành; Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 640/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường;
- Quyết định số 612/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;
- Quyết định số 161/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thông;
- Quyết định 164/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Internet Việt Nam;
- Quyết định số 162/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bưu điện Trung ương;
- Quyết định số 159/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Tần số vô tuyến điện;
- Quyết định số 155/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia;
- Thông tư số 13/2025/TT-BTC ngày 19/03/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dịch vụ duy trì hệ thống kiểm tra trạng thái chứng thư chữ ký số;
- Thông tư số 10/2025/TT-BTC ngày 19/03/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí duy trì sử dụng tài nguyên Internet, lệ phí phân bổ, cấp tài nguyên Internet;
- Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo.

Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Văn bản hợp nhất số 981/VBHN-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và

Du lịch hợp nhất Nghị định về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh;

- Quyết định số 558/QĐ-TTPVHCC ngày 31/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao;
- Quyết định số 759/QĐ-BVHTTDL ngày 21/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử; Báo chí; Xuất bản, in và phát hành; Thông tin đối ngoại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 1103/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao;
- Quyết định số 713/QĐ-BVHTTDL ngày 20/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 696/QĐ-BVHTTDL ngày 18/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 693/QĐ-BVHTTDL ngày 18/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bản quyền tác giả;
- Quyết định số 684/QĐ-BVHTTDL ngày 14/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 682/QĐ-BVHTTDL ngày 14/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính các lĩnh vực mới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 676/QĐ-BVHTTDL ngày 14/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Điện ảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 675/QĐ-BVHTTDL ngày 14/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030,

tầm nhìn đến năm 2045;

- Quyết định số 637/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại;
- Quyết định số 631/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;
- Quyết định số 616/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Di sản văn hóa;
- Quyết định số 615/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện;
- Quyết định số 613/QĐ-BVHTTDL ngày 11/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Báo chí;
- Quyết định số 555/QĐ-BVHTTDL ngày 06/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 528/QĐ-BVHTTDL ngày 03/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 527/QĐ-BVHTTDL ngày 03/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế;
- Quyết định số 500/QĐ-BVHTTDL ngày 01/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Quyết định số 499/QĐ-BVHTTDL ngày 01/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hợp tác quốc tế;
- Quyết định số 498/QĐ-BVHTTDL ngày 01/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điện ảnh;
- Quyết định số 497/QĐ-BVHTTDL ngày 01/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm;
- Quyết định số 489/QĐ-BVHTTDL ngày 01/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Nghệ thuật biểu diễn;
- Quyết định số 488/QĐ-BVHTTDL ngày 01/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;

- Thông tư số 01/2025/TT-BVHTTDL ngày 19/03/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tổ chức thông tin hỗ trợ khách du lịch và phát triển du lịch cộng đồng.

Giao thông vận tải

- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BXD ngày 20/03/2025 của Bộ Xây dựng hợp nhất Nghị định quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BXD ngày 19/03/2025 của Bộ Xây dựng hợp nhất Nghị định về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải;
- Quyết định số 320/QĐ-BXD ngày 28/03/2025 của Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 318/QĐ-BXD ngày 26/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố Danh mục bến cảng thuộc các cảng biển Việt Nam;
- Quyết định số 311/QĐ-BXD ngày 25/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 310/QĐ-BXD ngày 25/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 845/QĐ-BCT ngày 25/03/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, sản xuất lắp ráp phương tiện vận tải có động cơ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 287/QĐ-BXD ngày 21/03/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố Danh mục cảng cạn Việt Nam;
- Quyết định số 131/QĐ-CHK ngày 21/03/2025 của Cục Hàng không Việt Nam về việc ban hành tài liệu "Hướng dẫn khai thác trong điều kiện thời tiết nguy hiểm tại cảng hàng không, sân bay" (ban hành lần 1);
- Quyết định số 1842/QĐ-BCA ngày 19/03/2025 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an;
- Quyết định số 610/QĐ-TTg ngày 15/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về hợp tác tìm kiếm cứu nạn trên biển;
- Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 15/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban

Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt;

- Quyết định số 258/QĐ-BXD ngày 13/03/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 252/QĐ-BXD ngày 10/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khu Quản lý đường bộ II trực thuộc Cục Đường bộ Việt Nam;
- Quyết định số 251/QĐ-BXD ngày 10/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khu Quản lý đường bộ III trực thuộc Cục Đường bộ Việt Nam;
- Quyết định số 250/QĐ-BXD ngày 10/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khu Quản lý đường bộ IV trực thuộc Cục Đường bộ Việt Nam;
- Quyết định số 247/QĐ-BXD ngày 10/03/2025 của Bộ Xây dựng về việc phân công các Thứ trưởng quản lý, theo dõi các dự án đầu tư phát triển;
- Quyết định số 43/QĐ-CHK ngày 10/03/2025 của Cục Hàng không Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, Thanh tra, Văn phòng thuộc Cục Hàng không Việt Nam;
- Quyết định số 242/QĐ-BXD ngày 07/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khu Quản lý đường bộ I trực thuộc Cục Đường bộ Việt Nam;
- Quyết định số 222/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng trong công tác sát hạch, cấp Giấy phép lái xe;
- Quyết định số 211/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn Hàng hải Việt Nam;
- Quyết định số 204/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Hàng hải và Đường thủy;
- Quyết định số 94/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng không thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 18/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam;
- Quyết định số 09/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam;
- Quyết định số 08/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm

vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

- Văn bản hợp nhất số 3/VBHN-BXD ngày 21/03/2025 của Bộ Xây dựng hợp nhất Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải.

Xây dựng

- Quyết định số 316/QĐ-BXD ngày 26/03/2025 của Bộ Xây dựng về việc thành lập Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 12/QĐ-BXD ngày 01/03/2025 của Bộ Xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Bất động sản - Đất đai

- Nghị quyết số 1567/NQ-UBTVQH15 ngày 21/03/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024;
- Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 26/2025/QĐ-UBND ngày 31/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội bãi bỏ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về chính sách ưu đãi tiền thuê đất trong các lĩnh vực: Giáo dục – Đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 28/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quy định trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn do Tổ chức phát triển quỹ đất quản lý trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 49/2025/QĐ-UBND ngày 24/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định các yếu tố hình thành doanh thu phát triển, các yếu tố ước tính chi phí phát triển trong xác định giá đất cụ thể theo phương pháp thặng dư và các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất khi xác định giá đất trên địa bàn Thành phố;
- Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND ngày 12/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định việc ưu tiên đối tượng được thuê nhà ở xã hội do Nhà nước đầu tư xây dựng bằng vốn đầu tư công và các tiêu chuẩn, đối tượng, điều kiện được mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài nguyên - Môi trường

- Nghị định số 65/2025/NĐ-CP ngày 12/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và Nghị định số 11/2021/NĐ-

CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

- Nghị định số 63/2025/NĐ-CP ngày 05/03/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/08/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;
- Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 15/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 10/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục bí mật Nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường;
- Quyết định số 268/QĐ-BNNMT ngày 01/03/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước.

Khoa học - Kỹ thuật

- Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/03/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 1057/QĐ-BTC ngày 20/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Chương trình hành động của Bộ Tài chính triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị;
- Quyết định số 607/QĐ-TTg ngày 14/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khu Công nghệ cao sinh học Hà Nội;
- Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 10/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố theo Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 178/QĐ-BKHCN ngày 04/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Quyết định số 175/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 168/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ;
- Quyết định số 167/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin, Thống kê;

- Quyết định số 163/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;
- Quyết định số 160/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghiệp công nghệ thông tin;
- Quyết định số 156/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Sở hữu trí tuệ;
- Quyết định số 154/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ;
- Quyết định số 153/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân;
- Quyết định số 150/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế;
- Quyết định số 148/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kinh tế và Xã hội số;
- Quyết định số 147/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ;
- Quyết định số 01/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng.

Năng lượng

- Nghị định số 72/2025/NĐ-CP ngày 28/03/2025 quy định về cơ chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân;
- Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/03/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;
- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/03/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực;
- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03/03/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;
- Nghị định số 57/2025/NĐ-CP ngày 03/03/2025 của Chính phủ quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn;
- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/03/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

- Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương;
- Quyết định số 261/QĐ-TTPVHCC ngày 14/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 628/QĐ-BCT ngày 07/03/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện, điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 623/QĐ-BCT ngày 06/03/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 618/QĐ-BCT ngày 05/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03/03/2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Hành chính - Tư pháp

- Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Quyết định số 557/QĐ-TTPVHCC ngày 31/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Ngoại vụ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng Ủy ban Nhân dân Thành phố;
- Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 25/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố thực hiện Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính; Phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố;
- Quyết định số 255/QĐ-TTPVHCC ngày 13/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc công bố điều chỉnh địa điểm thực hiện thủ tục hành chính;
- Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 11/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội

về việc chuyển đổi cơ quan chủ quản của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 10/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quy chế phối hợp tạm thời giữa Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố với các Sở, cơ quan tương đương Sở, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong tiếp nhận và giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 05/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý Nhà nước về hội; quỹ xã hội, quỹ từ thiện; công chức, viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 143/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế;
- Quyết định số 137/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Tổ chức phi chính phủ;
- Quyết định số 134/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Chính quyền địa phương;
- Quyết định số 133/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Bộ;
- Quyết định số 131/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Cải cách hành chính;
- Quyết định số 130/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ;
- Quyết định số 129/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Tổ chức cán bộ;
- Quyết định số 124/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Quyết định số 001/QĐ-BNV ngày 01/03/2025 của Bộ Nội vụ về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Quyết định số 1393/QĐ-BCA-V03 ngày 01/03/2025 của Bộ Công an về việc giải quyết một số vấn đề liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng Công an nhân dân khi không tổ chức Công an cấp huyện;
- Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/03/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;
- Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/03/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước;

- Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 10/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc cá thể hóa trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng chậm, trễ trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Xuất nhập cảnh - Cư trú

- Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 07/03/2025 của Chính phủ về việc miễn thị thực cho công dân các nước: Cộng hòa Liên bang Đức, Cộng hòa Pháp, Cộng hòa I-ta-li-a, Vương quốc Tây Ban Nha, Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Liên bang Nga, Nhật Bản, Đại Hàn Dân Quốc, Vương quốc Đan Mạch, Vương quốc Thụy Điển, Vương quốc Na-uy và Cộng hòa Phần Lan;
- Quyết định số 545/QĐ-TTPVHCC ngày 29/03/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1565/QĐ-UBND ngày 18/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt các quy trình nội bộ, phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực và nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp và cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Thành phố Hà Nội;
- Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BQP ngày 17/03/2025 của Bộ Quốc phòng hợp nhất Quyết định về việc thực hiện thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý;
- Quyết định số 899/QĐ-BQP ngày 14/03/2025 của Bộ Quốc phòng công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý biên giới thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 21/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại và đổi tên Trung tâm công nghệ thông tin tài nguyên môi trường Hà Nội thành Trung tâm Công nghệ thông tin và chuyển đổi số nông nghiệp và môi trường Hà Nội trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội;
- Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 19/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 19/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Phát triển

nông nghiệp Hà Nội vào Trung tâm Khuyến nông Hà Nội trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 389/QĐ-BNNMT ngày 12/03/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phân công công tác đối với Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/03/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;
- Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 12/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển đổi cơ quan chủ quản đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;
- Quyết định số 202/QĐ-TTPVHCC ngày 03/03/2025 của Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Đầu tư

- Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;
- Quyết định số 660/QĐ-TTg ngày 24/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án của bộ, cơ quan Trung ương và địa phương;
- Quyết định số 1049/QĐ-BTC ngày 19/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc ban hành Kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp năm 2025;
- Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 19/03/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển đổi cơ quan chủ quản đối với các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội;
- Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc đẩy mạnh thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững của Thủ đô;
- Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng tưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên.

Doanh nghiệp

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;
- Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/03/2025 của Chính phủ về giải thể Ủy ban Quản lý vốn

Nhà nước tại doanh nghiệp;

- Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Hà Nội thuộc Sở Tài chính Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc tổ chức lại và đổi tên Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp Hà Nội thành Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp Hà Nội thuộc Sở Tài chính Thành phố Hà Nội;
- Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Văn bản khác

- Quyết định số 956/QĐ-BTC ngày 05/03/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thống kê cấp tỉnh thuộc Cục Thống kê;
- Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/03/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

- # ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

VĂN PHÒNG HÀ NỘI
Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam
Điện thoại: 84-24-3934 0629
Fax: 84-24-3934 0631
E-mail: **vision@vision-associates.com**

Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc
Tổng Giám Đốc
E: pnx.bac@vision-associates.com
M: (+84) 913 216 031

Ông Lưu Tiến Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc
E: lt.ngoc@vision-associates.com
M: (+84) 903 251 617

Bà Lê Quỳnh Anh
Giám đốc Văn phòng Luật
E*:* lq.anh@vision-associates.com
M: (+84) 0913 563 961

Bà Nguyễn Nguyệt Dzung
Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ
E: nn.dzung@vision-associates.com
M: (+84) 904 150 119

VĂN PHÒNG TP. HỒ CHÍ MINH
Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: 84-28-3823 6495
Fax: 84-28-3823 6496
E-mail: **hcmvision@vision-associates.com**

Ông Lưu Tiến Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc
E: lt.ngoc@vision-associates.com
M: (+84) 903 251 617

Ông Lê Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Văn phòng TP. Hồ Chí Minh
E: lna.vu@vision-associates.com
M: (+84) 914 474 000